TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 85/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đội 5, thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: anh **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1978.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đội 5, thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Hữu V.***

2. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Hữu V thuận

tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh, chị xác nhận có 02 con chung: Nguyễn Hữu N, sinh năm 2002 và Nguyễn Hữu T, sinh ngày 01/12/2005. Cháu N đã trưởng thành, tự lập nên không xem xét; đối với cháu T, anh, chị thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn chị H nhất trí giao cháu T cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ghi nhận sự tự nguyện của anh V không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi các đương sự có yêu cầu mới về người trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: anh, chị tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4.Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp, số tiền còn lại 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị tự nguyện sung ngân sách nhà nước theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0039287 ngày 12/4/2023 tại Cơ quan thi hành án huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức;*
- *Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;*
- *UBND xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức; tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội) (nơi đăng ký kết hôn);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng